

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA**

**Số: 90.23.13/CTTC-HĐMB**

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005;
- Căn cứ Hợp Đồng cho thuê tài chính số 90.23.13/CTTC ký ngày 27/12/2023 giữa Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam Chi Nhánh TP.HCM và Công ty Cổ phần Dệt Gia Dung Phong Phú;
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của các bên;

Hôm nay, ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại Công ty TNHH MTV Cho thuê Tài chính Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam Chi Nhánh TP.HCM, chúng tôi gồm:

**BÊN BÁN ( Bên A ) : CÔNG TY TNHH MTV TM VÀ DV NGỌC THƠM**

Mã số thuế : **0309391503**

Địa chỉ : 12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028.62906631 Fax: 028.62906624

Tài khoản VNĐ số : 0721.005.104.420 mở tại ngân hàng VCB CN Kỳ Đồng

Đại diện : **Trần Thị Thơm**

Chức vụ : Chủ tịch Công ty

**BÊN MUA đồng thời là BÊN CHO THUÊ TÀI CHÍNH : CÔNG TY TNHH MTV CHO THUÊ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**(Bên B)**

Mã số thuế : **0101500591-001**

Địa chỉ : Tầng 8, Tòa nhà Vietcombank Kỳ Đồng, 13-13Bis Kỳ Đồng, P9, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại ông : 028.62991415 Fax: 028.62991414

Tài khoản VNĐ số : **072.100.9999999** mở tại Vietcombank Chi nhánh Kỳ Đồng

Đại diện : **Lê Quốc Anh**

Chức vụ : Phó Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 127/UQ-VCBLHCM.TH ngày 01/04/2022 của Giám đốc chi nhánh)

**BÊN THUÊ TÀI CHÍNH (Bên C) : CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT GIA DỤNG PHONG PHÚ**

Địa chỉ : Thôn Hạnh Trí, Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại : 0683.855.888 Fax: 0683.953.678

Mã số thuế : **4500470547**

Tài khoản VNĐ : **0811000012512** Mở tại VCB CN Ninh Thuận

Đại diện : **Bạch Thị Kim Cương**

Chức vụ : **Tổng Giám đốc**

Cùng thông nhất ký và thực hiện Hợp Đồng mua bán này (sau đây gọi là Hợp Đồng này) với các điều khoản như sau:

**Điều 1. HÀNG HÓA**

Bên bán đồng ý bán; Bên mua đồng ý mua theo yêu cầu của Bên thuê tài chính và Bên thuê tài chính đồng ý thuê tài chính từ Bên mua đối với hàng hóa dưới đây:

STT	Tên tài sản	Số lượng (Bộ)	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Máy cắt may ngang tự động - Nhãn hiệu: Hengtai - Model: HT-HF450L - Xuất xứ: Trung Quốc - Chất lượng: Mới 100% - Năm sản xuất: 2023/2024 (bao gồm bộ gấn nhãn+màn hình)	02	2.100.000.000	4.200.000.000
<b>CỘNG</b>				<b>4.200.000.000</b>
<b>THUẾ GTGT 8%</b>				<b>336.000.000</b>
<b>Tổng cộng: 4.536.000.000 VND</b>				
<b>Bằng chữ: Bốn tỷ năm trăm ba mươi sáu triệu đồng.</b>				

**Ghi chú:**

- Các tài sản thuê trên từ đây sẽ được gọi là "Tài sản thuê".
- Giá trên là giá đã bao gồm thuế GTGT tạm tính 8%, đã bao gồm lô vật tư phụ tùng 2 năm sử dụng (như mục 23, Phụ lục 1), chi phí hướng dẫn lắp đặt vận hành, chuyển giao thiết bị.
- Thuế GTGT chính thức sẽ được áp dụng theo luật thuế Việt Nam tại thời điểm phát hành hóa đơn theo luật thuế Việt Nam tại thời điểm đó. Tổng giá trị tài sản chính thức sẽ được tính bằng VND đã bao gồm thuế GTGT căn cứ theo hoá đơn mua tài sản. Các chi phí hợp lý, hợp lệ liên quan tới hình thành tài sản sẽ được cộng vào tổng trị giá tài sản theo quy định của Pháp luật.
- Chi tiết về Tài sản thuê như: tên, nước sản xuất, năm sản xuất, các đặc tính kỹ thuật... sẽ được nêu chi tiết trong biên bản bàn giao Tài sản thuê và/hoặc Phụ lục đính kèm Hợp đồng này

**Điều 2. PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

Tổng giá trị Hợp Đồng này tạm tính bao gồm thuế GTGT 8% là **4.536.000.000 VND** (bằng chữ: **Bốn tỷ năm trăm ba mươi sáu triệu đồng**) được thanh toán thành 03 lần như sau:

**2.1 Lần 1:**

2.1.1 Bên thuê tài chính chịu trách nhiệm chuyển tiền cho Bên Mua để Bên Mua thanh toán cho Bên bán 30% giá trị hợp đồng tương đương với số tiền là **1.360.800.000 VND**

(**Bằng chữ: Một tỷ ba trăm sáu mươi triệu tám trăm ngàn đồng**) sau khi ký hợp đồng này.

2.1.2 Số tiền **1.360.800.000 VND** mà Bên thuê tài chính chuyển cho bên Mua nêu trên bao gồm:

- Số tiền **907.200.000 VND** (**Bằng chữ: Chín trăm lẻ bảy triệu hai trăm ngàn đồng**), tương đương **20%** giá trị hợp đồng là số tiền trả trước của Bên thuê tài chính theo quy định của hợp đồng cho thuê tài chính số 90.23.13/CTTC.
- Số tiền **453.600.000 VND** (**Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi ba triệu sáu trăm ngàn đồng**) là số tiền Bên thuê tài chính ứng trước để thanh toán cho Bên Bán và sẽ được bên Mua hoàn trả cho Bên thuê tài chính theo quy định tại khoản 2.2 lần 2 dưới đây.

2.2 **Lần 2:**

2.2.1 Bên thuê tài chính chịu trách nhiệm chuyển tiền cho Bên Mua để Bên Mua thanh toán cho Bên bán **60%** giá trị hợp đồng tương đương với số tiền là **2.721.600.000 VND** (**Bằng chữ: Hai tỷ bảy trăm hai mươi một triệu sáu trăm ngàn đồng**) sau khi bên Mua nhận được đầy đủ các hồ sơ sau:

- Giấy đề nghị thanh toán của Bên Bán – bản gốc;
- Biên bản bàn giao thiết bị tại nhà máy giữa Bên Bán và Bên thuê tài chính – bản gốc; (thời gian ký biên bản bàn giao trong vòng 03-05 ngày làm việc khi máy móc thiết bị về tới nhà máy).
- Thư bảo lãnh thực hiện hợp đồng với giá trị bằng 3% giá trị hợp đồng (không bao gồm thuế GTGT) có thời hạn ít nhất 75 ngày, đơn vị thụ hưởng là Bên thuê tài chính do bên bán cung cấp – bản sao

2.2.2 Số tiền **2.721.600.000 VND** nêu trên là số tiền Bên Thuê tài chính ứng trước cho Bên Bán và sẽ được Bên Mua chuyển trả lại cùng với số tiền tạm ứng Lần 1 của bên thuê tài chính, tổng số tiền Bên Mua chuyển trả Bên thuê tài chính tương đương số tiền **3.175.200.000 VND** (**Bằng chữ: Ba tỷ một trăm bảy mươi lăm triệu hai trăm ngàn đồng**) bằng phương thức chuyển khoản trong vòng 03 ngày làm việc sau khi Bên mua nhận được đầy đủ các hồ sơ sau:

- Giấy đề nghị giải ngân kiêm nhận nợ của Bên thuê tài chính - Bản gốc;
- Biên bản bàn giao tài sản ký giữa 03 bên – bản chính
- Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm lắp đặt tài sản, người thụ hưởng là Bên mua (bản chính/bản sao)
- Hồ sơ thể hiện Bên thuê tài chính đã chuyển đủ cho Bên mua số tiền ký quỹ theo quy định tại hợp đồng cho thuê tài chính số 90.23.13/CTTC
- Hóa đơn GTGT do Bên Bán xuất đủ 100% trị giá tài sản cho Bên mua – bản chính
- Hồ sơ nguồn gốc tài sản: tờ khai hải quan, C/O (bản sao)

2.3 Lần 3: Bên mua thanh toán cho bên Bán 10% giá trị hợp đồng tương đương với số tiền là **453.600.000 VND** (**Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi ba triệu sáu trăm ngàn đồng**) bằng

phương thức chuyển khoản trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày Bên Mua nhận được các hồ sơ sau:

- Giấy đề nghị thanh toán của Bên Bán – bản gốc;
  - Giấy đề nghị giải ngân kiểm nhận nợ của Bên thuê tài chính - Bản gốc;
  - Biên bản nghiệm thu tài sản giữa Bên Bán và Bên thuê tài chính - bản sao;
  - Biên bản bàn giao tài sản ký giữa 03 bên – bản chính
  - Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm tài sản, người thụ hưởng là Bên mua (bản chính/bản sao)
  - Thư bảo lãnh bảo hành trị giá 5% giá trị hợp đồng (không bao gồm thuế GTGT) hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu do bên bán cung cấp (bản sao)
- Trường hợp thuế suất thuế GTGT tại thời điểm phát hành hóa đơn có sự thay đổi (nếu có) theo Luật Thuế Việt Nam tại thời điểm đó thì số tiền thanh toán theo từng lần nêu trên sẽ được quy định cụ thể tại Hợp đồng sửa đổi bổ sung/ Phụ lục của Hợp đồng này được ký giữa Bên bán, Bên mua và Bên thuê tài chính và đảm bảo số tiền mà Bên mua giải ngân / thanh toán cho Bên bán không vượt quá 80% giá trị tài sản chính thức bao gồm thuế GTGT.
- Trong mọi trường hợp, Bên Bán và Bên Thuê tài chính phải chuyển hồ sơ cho Bên Mua để đảm bảo thời hạn giải ngân không chậm hơn ngày 30/06/2024.
- Trong trường hợp Bên thuê tài chính không đáp ứng được yêu cầu giải ngân theo quy định, Bên thuê tài chính có nghĩa vụ thanh toán cho Bên bán thay cho Bên mua và Bên mua được miễn trách nhiệm hoàn toàn đối với việc thanh toán chậm do lỗi của Bên thuê tài chính.

### **Điều 3. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM GIAO TÀI SẢN THUÊ**

- 3.1 Thời gian bàn giao Tài Sản Thuê: Bên bán bàn giao cho Bên mua và Bên mua bàn giao cho Bên thuê tài chính Tài Sản Thuê trong vòng 01 tháng tính từ ngày Bên bán nhận được thanh toán lần 1 và các hồ sơ của Tài Sản Thuê chậm nhất 30/06/2024.
- 3.2 Địa điểm bàn giao: 01 máy giao tại Số 48 Tầng Nhon Phú, Kp3, Phường Tăng Nhơn Phú B, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh và 01 máy giao tại Thôn Hạnh Trí Xã Quảng Sơn, Huyện Ninh Sơn, Tỉnh Ninh Thuận

### **Điều 4. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

#### **4.1 Trách nhiệm của Bên bán:**

- 4.1.1 Mở Thư bảo lãnh thực hiện hợp đồng ngay sau khi ký hợp đồng với giá trị bằng 3% giá trị hợp đồng (không bao gồm thuế GTGT) có thời hạn ít nhất 75 ngày, đơn vị thụ hưởng là Bên thuê tài chính.
- 4.1.2 Mở thư bảo lãnh bảo hành với trị giá 5% giá trị hợp đồng (bao gồm thuế GTGT), hiệu lực trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu, đơn vị thụ hưởng là Bên Thuê tài chính.
- 4.1.3 Bên Bán có nghĩa vụ và trách nhiệm nêu rõ xuất xứ của tài sản, mã ký hiệu, nhãn mác của tài sản và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của tài sản và tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà tài sản có xuất xứ.

- 4.1.4 Bên Bán cung cấp một kỹ thuật viên hướng dẫn lắp đặt cho bên Thuê tài chính, Bên Bán chịu chi phí vé máy bay khứ hồi, đi lại từ sân bay đến khách sạn, đặt khách sạn, đi lại, ăn uống cho chuyên viên kỹ thuật của Bên Bán, để hỗ trợ công tác lắp đặt. Bên Thuê tài chính chịu phí đưa rước từ khách sạn đến nơi lắp đặt (ngược lại) và ăn trưa tại nơi lắp máy, hỗ trợ y tế (nếu cần) cho Kỹ thuật viên của bên Bán trong thời gian làm việc tại Xưởng bên Thuê tài chính.
- 4.1.5 Có trách nhiệm bàn giao Tài Sản Thuê đúng thời hạn, chất lượng và chủng loại theo như quy định của Hợp Đồng.
- 4.1.6 Cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ, hợp pháp cho Bên mua và chịu trách nhiệm pháp lý về tính hợp lệ, hợp pháp của các chứng từ đã cung cấp. Trong trường hợp việc chuyển giao quyền sở hữu Tài Sản Thuê không thể thực hiện được do không bảo đảm tính hợp pháp về mặt giấy tờ, Bên mua và Bên thuê tài chính có quyền trả lại Tài Sản Thuê và Bên bán phải trả lại cho Bên mua toàn bộ số tiền Bên mua và Bên thuê tài chính đã thanh toán.
- 4.1.7 Bên Bán có nghĩa vụ xuất hóa đơn giá trị gia tăng 100% giá trị tài sản cho Bên mua là Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam CN TPHCM.
- 4.1.8 Đảm bảo Tài sản thuê vận hành tốt đúng như quy định của Hợp Đồng, đầy đủ các thiết bị, phụ tùng và tài liệu kỹ thuật kèm theo.
- 4.1.9 Thực hiện chế độ bảo hành, bảo dưỡng theo đúng quy định.
- 4.1.10 Ký Biên bản bàn giao ba bên đối với Tài Sản Thuê.
- 4.1.11 Chịu trách nhiệm bồi thường cho các bên nếu vi phạm hợp đồng.
- 4.1.12 Trong trường hợp bên Bán không giao hàng đúng thời hạn ghi trên hợp đồng không phải vì lý do bất khả kháng (động đất, chiến tranh, cấm vận... và những nguyên nhân không xác định được), bên Mua/Bên Thuê tài chính có quyền yêu cầu mức bồi thường tương đương với 1.5% giá trị của hàng hóa bị trễ cho mỗi tháng chậm trễ. Mức bồi thường sẽ không quá 5% giá trị hàng hóa bị trễ. Thời gian chậm trễ tối đa là 14 ngày làm việc. Quá thời gian này Bên Mua/Bên Thuê tài chính có quyền hủy bỏ Hợp đồng và từ chối nhận hàng.
- 4.2 Trách nhiệm của Bên mua:**
- 4.2.1 Bên mua có trách nhiệm thanh toán tiền theo đúng quy định tại Điều 2 Hợp Đồng này.
- 4.2.2 Ký Biên bản bàn giao ba bên đối với Tài Sản Thuê.
- 4.2.3 Chịu trách nhiệm bồi thường cho các bên nếu vi phạm Hợp Đồng này
- 4.2.4 Trong trường hợp Bên mua thanh toán chậm quá 30 ngày kể từ ngày đến hạn và nhận được đầy đủ hồ sơ cung cấp theo Điều 2 của hợp đồng này mà không phải do lỗi của bên Bán và/hoặc bên Thuê tài chính hoặc vì lý do bất khả kháng thì Bên Bán có quyền yêu cầu bên mua phải trả phần tiền trả chậm với lãi suất 1.5%/tháng/số tiền chậm trả được tính trên số ngày chậm trả (kể từ ngày đến hạn phải trả cho đến ngày trả trên thực tế) nhưng không vượt quá 5% giá trị hợp đồng.

**4.3 Trách nhiệm của Bên thuê tài chính:**

- 4.3.1 Bên thuê tài chính có trách nhiệm thanh toán theo quy định tại điều 2 của hợp đồng này cho Bên bán.
- 4.3.2 Bên thuê tài chính có trách nhiệm kiểm tra chất lượng, số lượng, chủng loại, vận hành, chạy thử, ... và ký nhận biên bản bàn giao ba bên đối với Tài sản thuê nêu trên.
- 4.3.3 Thời gian nghiệm thu máy móc thiết bị là 02 tuần kể từ thời điểm Bên Bán hướng dẫn lắp đặt, vận hành và chuyển giao máy móc thiết bị hoạt động ổn định cho Bên Thuê Tài Chính (đại diện các bên xác nhận bằng văn bản). Trường hợp thời gian nghiệm thu vượt quá 02 tuần nhưng không phải lỗi máy móc thiết bị do bên bán cung cấp thì mặc nhiên máy móc thiết bị được nghiệm thu và bàn giao.
- 4.3.4 Có trách nhiệm thực hiện và chịu các chi phí có liên quan đến việc sử dụng Tài sản thuê (nếu có).
- 4.3.5 Trong trường hợp Bên thuê tài chính không đáp ứng được yêu cầu giải ngân theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng, Bên thuê tài chính có nghĩa vụ thanh toán cho Bên bán thay cho Bên mua và Bên mua được miễn trách nhiệm hoàn toàn đối với việc thanh toán chậm do lỗi của Bên thuê tài chính.
- 4.3.6 Trong mọi trường hợp, việc mua Tài sản không thực hiện được do lỗi của bất kỳ bên nào, Bên mua (Bên cho thuê tài chính) có quyền chấm dứt trước hạn hợp đồng Cho thuê tài chính và yêu cầu Bên thuê tài chính thanh toán toàn bộ tiền gốc, lãi thuê tài chính và các chi phí liên quan vào ngày cụ thể do Bên mua (Bên cho thuê tài chính) ấn định;
- 4.3.6 Trong trường hợp Bên mua thanh toán chậm quá 30 ngày kể từ ngày đến hạn là do lỗi của bên Thuê tài chính thì Bên Bán có quyền yêu cầu bên Thuê tài chính phải trả phần tiền trả chậm với lãi suất 1.5%/tháng/số tiền chậm trả được tính trên số ngày chậm trả (kể từ ngày đến hạn phải trả cho đến ngày trả trên thực tế) nhưng không vượt quá 5% giá trị hợp đồng.
- 4.3.7 Ký Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm lắp đặt tài sản, người thụ hưởng là Bên mua.
- 4.3.8 Chịu trách nhiệm bồi thường cho các bên nếu vi phạm Hợp Đồng.

**5 BẢO HÀNH - BẢO DƯỠNG**

- 5.1 Bên Bán cam kết sẽ bảo hành 12 tháng kể từ ngày ký biên bản bàn giao tài sản và biên bản nghiệm thu
- 5.2 Bên Bán bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới 100%, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo và sẽ không có các khuyết tật này sinh dẫn đến bất lợi trong quá trình sử dụng hàng hóa.
- 5.3 Bảo hành sẽ không được thực hiện nếu những sự cố hư hỏng gây ra do bảo trì không tuân thủ theo sách hướng dẫn sử dụng máy.

**6 BẤT KHẢ KHÁNG**

- 6.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ chiến tranh ....và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam.

- 6.2 Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên còn lại chấm dứt Hợp Đồng. Tuy nhiên, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:
- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra;
  - Thông báo bằng văn bản ngay cho bên còn lại về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 3 ngày sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng;
- 6.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp Đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng của mình.

## 7 HIỆU LỰC VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- 7.1 Hợp Đồng có hiệu lực kể từ ngày ký. Các khoản tiền đặt cọc, thanh toán trước (nếu có) của Bên thuê tài chính cho Bên bán đối với tài sản thuê nêu trên đã được thực hiện trước khi ký hợp đồng 90.23.13/CTTC-HĐMB sẽ được chuyển tiếp qua hợp đồng 90.23.13/CTTC-HĐMB này và được xem như là Bên thuê tài chính đã thực hiện thanh toán khoản tiền đó với Bên bán đối với Hợp đồng này. Khi đó Bên thuê tài chính và Bên bán tự chịu trách nhiệm về việc thanh toán này và phải có chứng từ thể hiện khoản thanh toán đó đối với Bên mua.
- 7.2 Hợp Đồng này sẽ tự động được thanh lý sau khi các bên hoàn thành mọi nghĩa vụ phát sinh từ Hợp Đồng này và Biên bản bàn giao Tài Sản Thuê giữa các bên đã được ký kết, nêu rõ việc bàn giao các chứng từ liên quan đến Tài Sản Thuê giữa các bên như quy định tại hợp đồng này đã hoàn thành.

## 8 GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này sẽ được giải quyết thông qua thương lượng trên tinh thần hợp tác và tôn trọng quyền lợi hợp pháp các bên. Trường hợp không thể giải quyết bằng thương lượng, tranh chấp sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền nơi Bên cho thuê tài chính có trụ sở chính để giải quyết. Các bên có nghĩa vụ thực hiện phán quyết của tòa án.

## 9 ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 9.1 Các bên cam kết thực hiện nghiêm chỉnh Hợp Đồng này. Mọi bổ sung, sửa đổi (nếu có) đều phải lập thành văn bản với sự chấp thuận của các bên.
- 9.2 Hợp Đồng này được lập thành 07 bản bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, Bên Mua giữ 03 bản, các bên còn lại mỗi bên giữ 02 bản.



**Chủ Tịch Công ty**  
*Lorân Thị Lohem*

**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**LÊ QUỐC ANH**

**Phạm Thị Kim Cương**  
Trang 7 / 7